CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

HĐKT - SỐ 1079

- Căn cứ Luật thương mại 2005 và Luật Dân sự số 33/2005 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu thực tế của hai bên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 12 năm 2022

Tại: Nam Định

I, ĐẠI DIỆN BÊN A (BÊN MUA):

- Đại diện: Vũ Hữu Hải

- Địa chỉ: Số 1 ngách 37/3/155 ngõ 155 phố Cầu Giấy, Hà Nội

- Điên thoai: 0913215730

II, ĐẠI DIỆN BÊN B (BÊN BÁN): CÔNG TY CỔ PHẦN CỔNG ĐÚC THÀNH NAM

Đại diện: Ông: Nguyễn Văn Sơn - Chức vụ: Giám đốc

- Mã số thuế: 0601233707

- Điện thoại: 0366.907.777

- Địa chỉ: Hải Vân – Hải Hậu – Nam Định

Tài khoản: MB BANK 0366.907.777 chi nhánh Hải Hậu, Nam Định

Sau khi hai bên cùng nhau thỏa thuận đi đến thống nhất, hai bên quyết định ký hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC CỦA HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý đặt hàng cho bên B một số sản phẩm với mẫu mã, quy cách, số lượng và giá cả được hệ thống tạm tính như sau

ĐVT: Đồng

Stt	Tên sản phẩm	Rộng	Cao	SL	Khối lượng	Đvt	Đơn giá	Thành tiền
1	Cổng	1.75	2.75	1	4.8125	m2	8,500,000	40,906,250
2	Tổng cộng							40,906,250

Tổng giá trị tạm tính: 40,906,250đ

Ghi chú:

- Chất liệu: Cửa cổng, tấm ốp trụ, hàng rào bằng hợp kim nhôm đúc.
- Chất liệu: Sản phẩm đúc hợp kim nhôm 96 %
- Mẫu mà, màu sắc theo thỏa thuận (hoặc bản vẽ đính kèm).
- Giá trên bao gồm chi phí vận chuyển và lắp đặt hoàn thiện sản phẩm của công ty, (đã bao gồm ổ khóa), không bao hoàn thiện phần hồ, đá và sơn nước.
- Giá trên chưa bao gồm VAT 10%.
- Số lượng nêu trên là số lượng tạm tính. Số lượng thực tế được đo thực tế tại công trình sau khi hoàn thành lắp đặt và nghiệm thu.

ĐIỀU II: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B làm 2 đơt:
- + Đợt 1: 30% giá trị hợp đồng sau khi hợp đồng được ký kết.
- + Đợt 2: 70% giá trị hợp đồng sau khi bên B giao hàng đến công trình.

 [70% giá trị còn lại = tổng giá trị hợp đồng thực tế giá trị thanh toán(đợt 1)]
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.

ĐIỀU III: THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG

- Bên B có trách nhiệm giao hàng cho bên A sau 30 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký kết, Bên Bán nhận được tiền đặt cọc đợt 1 của bên Mua và thống nhất quy cách bản vẽ thi công
- -Tiến độ hợp đồng được kéo dài trong các trường hợp sau: Khi Bên Mua chậm hoàn thành các thủ tục, thanh toán, quyết toán, chưa thống nhất kích thước của một số sản phẩm, hoặc do có công việc phát sinh ngoài hợp đồng và các trường hợp bất khả kháng: động đất, lũ, lụt, lốc, hỏa hoạn, dịch bệnh (covid...), thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước..... Thời gian chậm hoàn thành nêu trên sẽ được cộng thêm vào tiến độ thực hiện hợp đồng

Bên B giao hàng cho bên A tại công trình do bên A chỉ định.

ĐIỀU IV: BẢO HÀNH VÀ ĐIỀU KIỆN KHÔNG BẢO HÀNH SẢN PHẨM

- Bên B có trách nhiệm bảo hành sản phẩm cho bên A theo đúng điều kiện cụ thể như: Bảo hành màu sơn và kỹ thuật trong vòng 05 năm kể từ ngày bàn giao công trình đi vào

hoạt động.

- Bên B không bảo hành cho bên A trong các điều kiện cụ thể như sau:
- + Sản phẩm có dấu hiệu do bị tác động va đập mạnh gây bóp méo, trầy sơn.
- + Sản phẩm có dấu hiệu bị hóa chất tác động vào gây ra phản ứng hóa lý.

ĐIỀU V: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

- Trách nhiệm của Bên B:

- + Có trách nhiệm cung cấp hàng theo đúng tiêu chuẩn đã công bố.
- + Phải giao hàng đúng thời gian, đúng địa điểm, phải bảo hành sản phẩm theo đúng điều kiện bảo hành.

- Trách Nhiệm của Bên A:

- + Cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết cho bên B thi công.
- + Phải kiểm tra hàng hóa và ký nhận cho bên B khi bên B giao hàng.
- + Đảm bảo mặt bằng thi công theo đúng kích thước chính xác của bản vẽ do hai bên đã thống nhất, không được tự ý chỉnh sửa, thay đổi kích thước, mọi chi phí thay đổi do bên A chịu.
- + Phải bàn giao mặt bằng thi công và hỗ trợ, tạo điều kiện cho bên B trong suốt quá trình thi công tại công trình.
- + Thực hiện nghiệm thu ngay sau khi công việc của bên B hoàn thành.
- + Phải thanh toán đúng và đầy đủ cho bên B theo điều 2 của hợp đồng này. Nếu bên A không thanh toán đúng hoặc chậm trễ theo điều 2 của hợp đồng thì bên B sẽ không chịu trách nhiệm về việc chậm trễ thời gian thi công.
- +Trong trường hợp phát sinh thêm công việc ngoài hợp đồng, hai bên phải có biên bản xác nhận số lượng công việc phát sinh. Bên A sẽ phải thanh toán phần phát sinh cho bên B theo thực tế đã thỏa thuận giữa hai bên.
- + Phải thanh toán đúng và đầy đủ cho bên B theo điều 2 của hợp đồng này. Nếu bên A không thanh toán đúng hoặc chậm trễ theo điều 2 của hợp đồng này thì bên A phải chịu lãi suất theo lãi suất ngân hàng tại thời điểm chậm thanh toán, tương ứng với số tiền bên A nợ bên B.
- + Trong trường hợp bên A đặt hàng mà không lấy gì hết, bên A phải có trách nhiệm thanh toán hết số hàng không lấy cho bên B (với điều kiện hàng hóa đáp ứng đúng với yêu cầu của hợp đồng)

ĐIỀU VI: CÁC KHOẢN CHUNG CHO CẢ HAI BÊN

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản như đã nêu trên trong hợp đồng.
- Trong quá trình thực hiện, nếu một trong hai bên gặp khó khăn, trở ngại đến việc thực hiện hợp đồng thì phải kịp thời thông báo cho cả hai bên đều biết để cùng bàn bạc và giải quyết trên tinh thần hai bên cùng hợp tác và cùng có lợi.
- Mọi thỏa thuận khác ngoài các khoản như đã nêu trong hợp đồng này, phải được hai bên cùng thương lượng, cùng quyết định và được bổ sung bằng văn bản hoặc phụ lục hợp đồng kèm theo.
- Mọi tranh chấp phát sinh mà cả hai bên không thỏa thuận được, thì sự việc sẽ được chuyển giao cho Tòa án Kinh tế có thẩm
- quyền giải quyết. Đồng thời phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng mà cả hai bên phải tuân theo.
- Hợp đồng tự động thanh lý sau 15 ngày kể từ khi hai bên hoàn thành trách nhiệm của mình
 và mỗi bên không có khiếu kiện gì đối với bên kia.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau để làm cơ sở thực hiện cho đến khi hợp đồng được thanh lý.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

